

VIETNAM DAILY

[Điểm nhấn thị trường]

TTCK Việt Nam tăng điểm dưới tác động tích cực của các nhóm bất động sản, công nghệ với thanh khoản giảm. Khối ngoại bán ròng 1,361.08 tỷ đồng, tập trung tại VHM, VNM, VPB.

[Hợp đồng tương lai/Phái sinh]

Khối ngoại mua ròng 306 HĐTL VN30F2408 và đang duy trì vị thế mua lũy kế 9,403 hợp đồng. Khối tự doanh CTCK mua ròng 2,231 hợp đồng và đang duy trì vị thế bán lũy kế 17,801 hợp đồng.

[Quan điểm đầu tư]

NĐT được khuyến nghị trải lệnh bán, hạ tỷ trọng danh mục về mức thấp khi chỉ số hoặc mã mục tiêu hồi phục và tiếp cận các vùng kháng cự.

07/08/2024

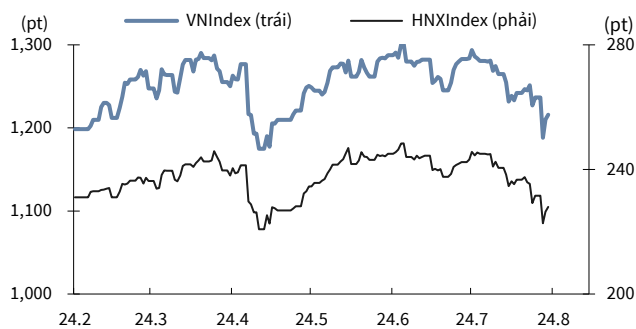
| | Chỉ số | Thay đổi (%, bp) |
|--------------------------|----------|---------------------|
| VNIndex | 1,215.88 | +0.46 |
| VN30 | 1,253.58 | +0.06 |
| HĐTL VN30F1M | 1,250.00 | +0.03 |
| HNXIndex | 227.95 | +0.66 |
| HNX30 | 488.70 | +0.50 |
| UPCoM | 92.03 | -0.21 |
| USD/VND | 25,162 | +0.11 |
| Lợi suất TPCP 10 năm (%) | 2.74 | -1 |
| Lãi suất qua đêm (%) | 4.63 | -7 |
| Dầu (WTI, \$) | 73.50 | +0.41 |
| Vàng (LME, \$) | 2,388.62 | -0.09 |



Tổng quan thị trường

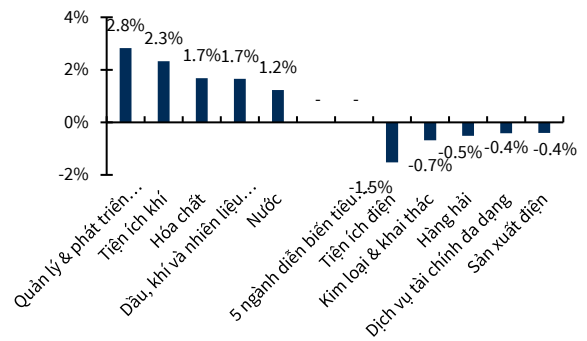
Chỉ số, nhóm ngành, khối ngoại và phái sinh

VNIndex & HNXIndex



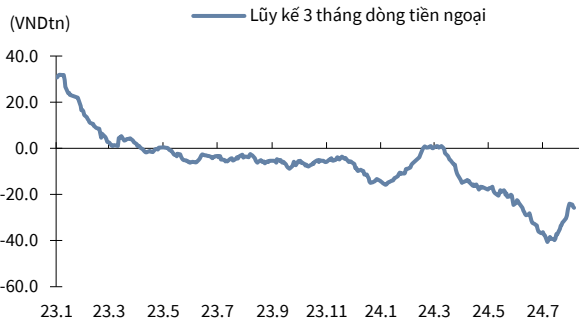
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động nhóm ngành



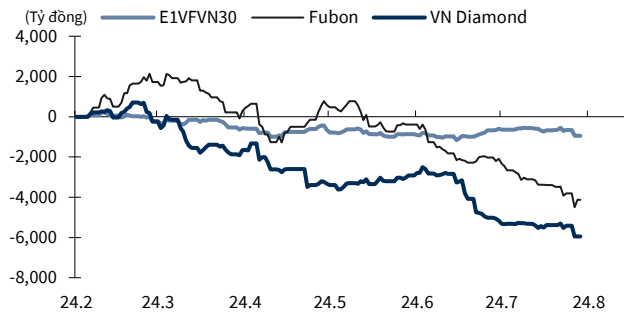
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Giá trị mua ròng khối ngoại lũy kế 3 tháng



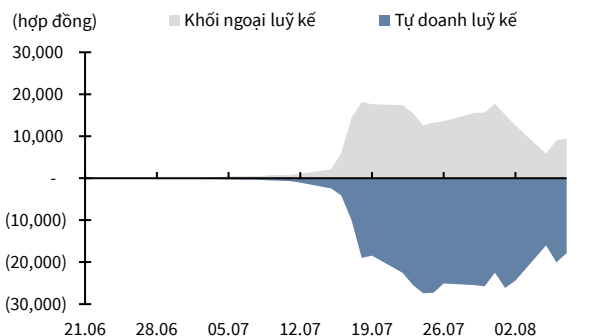
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động tổng tài sản các quỹ ETF lớn



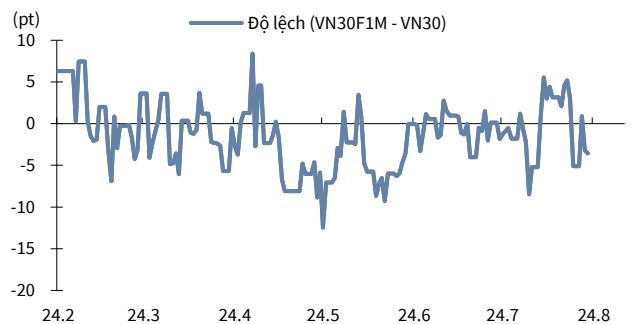
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Mua/bán lũy kế HĐTL VN30F1M của tự doanh & NĐTNN



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Độ lệch HĐTL VN30F1M so với VN30

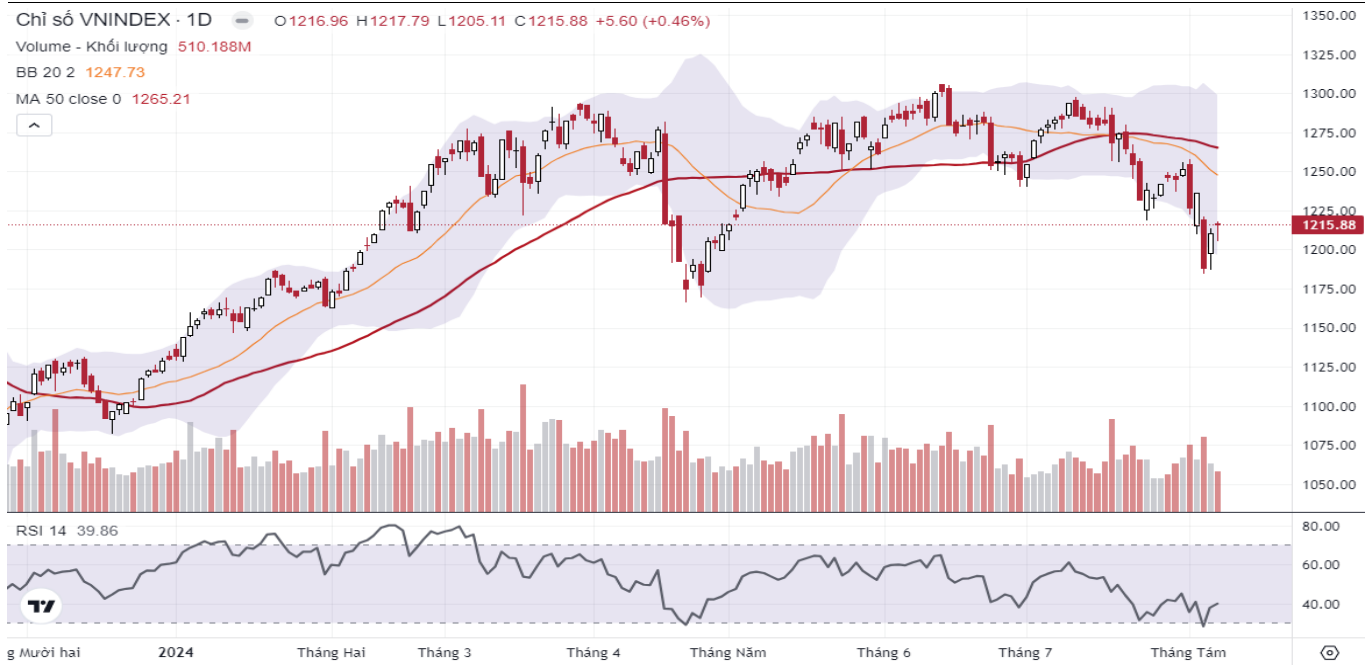


Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Quan điểm kỹ thuật

Xu hướng & Hành động

Chỉ số VNINDEX



Nguồn: Trading View, KB Securities Vietnam

| Chỉ báo | Nhận định xu hướng | Hành động |
|-----------|-----------------------------|-----------------|
| Xanh đậm | Khả năng tăng điểm cao | Mua mạnh |
| Xanh nhạt | Khả năng tăng điểm vừa phải | Mua từng phần |
| Vàng | Xu hướng trung tính | Mua/Bán trading |
| Cam | Khả năng giảm điểm vừa phải | Bán từng phần |
| Đỏ | Khả năng giảm điểm cao | Bán mạnh |

Ngưỡng kỹ thuật

Kháng cự xa: 1265 (+10)

Kháng cự gần: 1235 (+10)

Hỗ trợ gần: 1150 (+10)

Hỗ trợ xa: 1080 (+15)

Tín hiệu hồi phục và đóng cửa gần mức cao nhất trong phiên của VNINDEX cho thấy diễn biến vẫn đang nghiêng về chiều hướng tích lũy. Tuy nhiên, độ rộng tăng điểm có phần giảm sút với số mã tăng chỉ còn nhỉnh hơn số mã giảm và diễn biến đã mang tính phân hóa rõ nét hơn. Mặc dù cơ hội mở rộng thêm nhịp hồi phục vẫn đang để ngỏ nhưng áp lực cung giá cao nhiều khả năng sẽ sớm gia tăng tại các vùng kháng cự, gây rủi ro đảo chiều cho chỉ số.

NDT được khuyến nghị trái lệnh bán, hạ tỷ trọng danh mục về mức thấp khi chỉ số hoặc mã mục tiêu hồi phục và tiếp cận các vùng kháng cự.

Thống kê thị trường

HSX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

| Mã | Thay đổi (%) | Sở hữu nước ngoài (%) | Mua ròng (Tỷ VND) |
|-----|--------------|-----------------------|-------------------|
| VNM | 1.5% | 50.9% | 210.2 |
| FPT | 1.0% | 45.1% | 36.6 |
| FRT | 1.0% | 36.6% | 29.8 |
| GVR | 3.8% | 0.5% | 20.9 |
| DPM | 3.4% | 7.7% | 20.1 |

| Mã | Thay đổi (%) | Sở hữu nước ngoài (%) | Bán ròng (Tỷ VND) |
|-----|--------------|-----------------------|-------------------|
| VHM | 6.9% | 15.1% | -719.8 |
| VPB | -1.9% | 26.4% | -117.8 |
| HPG | -1.0% | 24.4% | -112.0 |
| TPB | -1.7% | 28.6% | -103.1 |
| TCB | -2.2% | 21.5% | -94.8 |

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

HNX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

| Mã | Thay đổi (%) | Sở hữu nước ngoài (%) | Mua ròng (Tỷ VND) |
|-----|--------------|-----------------------|-------------------|
| PVS | 0.0% | 21.9% | 14.1 |
| TNG | 0.8% | 18.3% | 2.0 |
| VTZ | 3.4% | 0.9% | 1.1 |
| VNC | 2.6% | 1.7% | 0.8 |
| IDC | 0.0% | 24.2% | 0.6 |

| Mã | Thay đổi (%) | Sở hữu nước ngoài (%) | Bán ròng (Tỷ VND) |
|-----|--------------|-----------------------|-------------------|
| MBS | -1.0% | 3.0% | -8.4 |
| DTD | 0.0% | 2.9% | -6.6 |
| SHS | 0.0% | 8.9% | -5.0 |
| NTP | 6.8% | 17.4% | -2.7 |
| BVS | -1.4% | 5.7% | -2.1 |

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 nhóm ngành tăng/giảm trong tuần

| 5 ngành diễn biến tích cực nhất | Thay đổi (%) | Mã tiêu biểu |
|---------------------------------|--------------|--------------------|
| Dầu, khí và nhiên liệu tiêu hao | 3.2% | PLX, PGC, CNG, GSP |
| Nước | 2.4% | BWE, TDM, SII, CLW |
| Bao bì & đóng gói | 0.5% | TDP, SVI, MCP, TPC |
| Sản xuất điện | 0.2% | POW, VSH, GEG, TMP |
| Thực phẩm | 0.2% | VNM, MSN, KDC, VHC |

| 5 ngành diễn biến tiêu cực nhất | Thay đổi (%) | Mã tiêu biểu |
|---------------------------------|--------------|--------------------|
| Dịch vụ tài chính đa dạng | -10.5% | EVF, OGC |
| Đồ gia dụng | -8.3% | TTF, GDT, EVE, SAV |
| Sản phẩm xây dựng | -7.7% | VGC, BMP, SHI, DAG |
| Hàng hải | -7.6% | VSC, VOS, SKG, VTO |
| Xây dựng và kỹ thuật | -6.2% | DIG, HDG, VCG, PC1 |

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 tăng/giảm trong tháng

| 5 ngành diễn biến tích cực nhất | Thay đổi (%) | Mã tiêu biểu |
|---------------------------------|--------------|--------------------|
| Dầu, khí và nhiên liệu tiêu hao | 6.9% | PLX, PGC, CNG, GSP |
| Bao bì & đóng gói | 4.3% | TDP, SVI, MCP, TPC |
| Dược | 2.3% | DHG, IMP, TRA, DBD |
| Thực phẩm | 1.5% | VNM, MSN, KDC, VHC |
| Tập đoàn công nghiệp | 1.2% | REE, BCG, PET, EVG |

| 5 ngành diễn biến tiêu cực nhất | Thay đổi (%) | Mã tiêu biểu |
|-----------------------------------|--------------|--------------------|
| Dịch vụ tài chính đa dạng | -17.5% | EVF, OGC |
| Xây dựng và kỹ thuật | -16.4% | DIG, HDG, VCG, PC1 |
| Phân phối thiết bị & dịch vụ y tế | -15.7% | TNH, JVC, VMD |
| Sản phẩm xây dựng | -15.5% | VGC, BMP, SHI, DAG |
| Hàng hải | -14.7% | VSC, VOS, SKG, VTO |

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

KHỐI PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

Nguyễn Xuân Bình – Giám đốc phân tích
binhnx@kbsec.com.vn

Ngân hàng, Bảo hiểm & Chứng khoán

Nguyễn Anh Tùng – Trưởng nhóm
tungna@kbsec.com.vn

Phạm Phương Linh – Chuyên viên phân tích
linhpp@kbsec.com.vn

Bất động sản, Xây dựng & Vật liệu xây dựng

Phạm Hoàng Bảo Nga – Trưởng nhóm
ngaphb@kbsec.com.vn

Nguyễn Dương Nguyên – Chuyên viên phân tích
nguyennd1@kbsec.com.vn

Bán lẻ & Hàng tiêu dùng

Nguyễn Trường Giang – Chuyên viên phân tích
giangnt1@kbsec.com.vn

Bất động sản khu công nghiệp & Logistics

Nguyễn Thị Ngọc Anh – Chuyên viên phân tích
anhntn@kbsec.com.vn

Dầu khí & Hóa Chất

Phạm Minh Hiếu – Chuyên viên phân tích
hieupm@kbsec.com.vn

Khối phân tích
research@kbsec.com.vn

Vĩ mô & Chiến lược đầu tư

Trần Đức Anh – Giám đốc Vĩ mô & Chiến lược đầu tư
anhtd@kbsec.com.vn

Vũ Thu Uyên – Chuyên viên phân tích
uyenvt@kbsec.com.vn

Nghiêm Sỹ Tiến – Chuyên viên phân tích
tienns@kbsec.com.vn

Nguyễn Đình Thuận – Chuyên viên phân tích
thuannd@kbsec.com.vn

Bộ phận Hỗ trợ

Nguyễn Cẩm Thơ – Chuyên viên hỗ trợ
thonc@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Hương – Chuyên viên hỗ trợ
huongnt3@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 16&17, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 – Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 – Ext: 2276

Email: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

| Mua: | Trung lập: | Bán: |
|-------------------|---------------------------|--------------------|
| +15% hoặc cao hơn | trong khoảng +15% và -15% | -15% hoặc thấp hơn |

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

| Khả quan: | Trung lập: | Kém khả quan: |
|--------------------------|--------------------|--------------------|
| Vượt trội hơn thị trường | Phù hợp thị trường | Kém hơn thị trường |

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin và dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin và dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Khách hàng nên độc lập xem xét các trường hợp và mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình và chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung và chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.